

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-TH
V/v điều chỉnh mức hỗ trợ tiền
điện cho hộ nghèo, hộ CSXH
trên địa bàn tỉnh năm 2025

Sơn La, ngày tháng 7 năm 2025

Kính gửi:

- Sở Y tế;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Sở Tài chính;
- UBND các xã, phường.

Thực hiện Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg ngày 7/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện; Quyết định số 60/2014/QĐ-TTg ngày 30/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chí hộ chính sách xã hội được hỗ trợ tiền điện; Quyết định số 07/QĐ-TTg ngày 31/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về khung giá của mức giá bán lẻ bình quân;

Căn cứ Quyết định số 1279/QĐ-BCT ngày 09/5/2025 của Bộ Công thương quy định về giá bán lẻ điện; Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11/12/2014 của Bộ Tài chính về việc quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội;

Để đảm bảo việc chi trả chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh, đảm bảo theo quy định hiện hành. Theo đề xuất của Sở Tài chính tại Tờ trình số 507/TTr-STC ngày 18/7/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo như sau:

1. Các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Môi trường

- Hướng dẫn UBND các xã, phường trong công tác rà soát, phê duyệt đối tượng chi trả, đảm bảo theo quy định hiện hành (*Sở Y tế: Hướng dẫn đối với đối tượng hộ chính sách xã hội; Sở Nông nghiệp và Môi trường: Hướng dẫn đối với đối tượng hộ nghèo*).

- Trên cơ sở báo cáo kết quả thực hiện của các xã, phường; thực hiện tổng hợp (*Sở Y tế: Đối tượng hộ chính sách xã hội; Sở Nông nghiệp và Môi trường: Đối tượng hộ nghèo*), tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, báo cáo các Bộ, ngành Trung ương theo quy định.

- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội trên địa bàn các xã, phường, trường hợp phát hiện sai phạm báo cáo, đề xuất với UBND tỉnh chỉ đạo kịp thời.

2. Sở Tài chính

- Hướng dẫn các xã, phường trong việc quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán nguồn kinh phí hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội, theo định mức hỗ trợ quy định tại văn bản này.

- Hàng năm, tổng hợp kết quả thực hiện chính sách cùng với báo cáo kết quả thực hiện chính sách an sinh xã hội của tỉnh, gửi Bộ Tài chính tổng hợp theo quy định.

- Phối hợp với các Sở, ngành trong công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội.

3. UBND các xã, phường

- Chỉ đạo việc rà soát, tổng hợp, quyết định phê duyệt đối tượng và mức hỗ trợ theo mức 65.472 đồng/hộ/tháng (*Khoản 1, điều 2, Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11/12/2014 của Bộ Tài chính; Quyết định số 1279/QĐ-BCT ngày 09/5/2025 của Bộ Công thương*).

- Chủ động sử dụng nguồn ngân sách xã, phường tổ chức thực hiện việc chi trả, đảm bảo đúng đối tượng, chính sách. Kết thúc quá trình chi trả, tổng hợp kết quả thực hiện chính sách, gửi Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính tổng hợp, trình UBND tỉnh, báo cáo các Bộ, ngành Trung ương theo quy định; thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách trên địa bàn, trường hợp phát hiện sai phạm báo cáo UBND tỉnh để chỉ đạo, giải quyết kịp thời.

- Thực hiện thanh toán, quyết toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật Ngân sách Nhà nước.

- Thời gian thực hiện mức hỗ trợ: Từ 10/05/2025 đến khi có văn bản thay thế của cấp có thẩm quyền.

- Chịu trách nhiệm sử dụng kinh phí đúng đối tượng; chịu trách nhiệm toàn diện về các kết luận của các cơ quan có thẩm quyền khi thanh tra, kiểm tra và cơ quan pháp luật Nhà nước đồng thời chủ động tổ chức kiểm tra nếu phát hiện sai phạm (*nếu có*), vướng mắc, kịp thời tổng hợp báo cáo UBND tỉnh để chỉ đạo giải quyết.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, UBND các xã, phường thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, Thanh TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Ngọc Hậu

